TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 153/2020/HNGĐ-ST Ngày: 30 – 7 – 2020 "V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung".	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ - TỈNH HẬU GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Thành Đồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Danh Lươl

2. Ông Nguyễn Quốc Khương

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Võ Huỳnh Anh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 85/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2020 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2020/QĐST – HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Ngọc Th, sinh năm: 1982 (có mặt)

Cư trú: Ấp 3, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Chổ ở hiện nay: Ấp Th, xã H, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Anh Phan Thành Kh, sinh năm: 1981 (vắng mặt)

Cư trú: Ấp 3, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Lê Ngọc Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh Kh tự nguyện kết hôn vào năm 2004, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã V (nay là thị trấn V), huyện L, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng đến cuối

năm 2019 thì vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, tính tình không còn hòa hợp, anh Kh thường xuyên cờ bạc, không lo làm ăn. Chị Th và anh Kh ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Hiện chị Th không còn tình cảm gì với anh Kh, nên chị Th yêu cầu ly hôn với anh Kh.

Về con chung: Chị Th và anh Kh có 02 con chung tên Phan Ngọc Anh Ph (nữ), sinh ngày 07/12/2003 và Phan Thành N (nam), sinh ngày 02/3/2009. Hai cháu hiện đang sống với chị Th. Khi ly hôn chị Th yêu cầu được tiếp tục nuôi, chưa yêu cầu anh Khang cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Phan Thành Kh đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không lý do nên Tòa án không ghi được lời khai của anh Phan Thành Kh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ trình bày quan điểm: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, các đương sự đã chấp hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Ngọc Th, cho chị Th được ly hôn với anh Kh. Về con chung: Giao 02 con chung là Phan Ngọc Anh Ph (nữ), sinh ngày 07/12/2003 và Phan Thành N (nam), sinh ngày 02/3/2009 cho chị Th được tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Kh chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở. Về tài sản chung: không có, không yêu cầu nên không xem xét. Về nợ chung: không có, không yêu cầu nên không xem xét. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nguyên đơn chị Lê Ngọc Th phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa để phân tích, đánh giá và nhận định về những chứng cứ, những tình tiết của vụ án:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Ngọc Th yêu cầu xin ly hôn với anh Phan Thành Kh. Căn cứ theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" được Luật Hôn nhân và gia đình điều chỉnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Phan Thành Kh đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn Phan Thành Kh.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của chị Lê Ngọc Th thấy rằng:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Ngọc Th và anh Phan Thành Kh tự nguyện kết hôn vào năm 2004, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Xét thấy chị Th và anh Kh có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân của anh chị là

hợp pháp, vợ chồng anh chị đã duy trì quan hệ hôn nhân được một thời gian dài, có con chung, sau đó vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nhưng anh chị không thể hàn gắn được. Điều đó chứng minh rằng quan hệ của anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài nên không thể tiếp tục duy trì cuộc sống vợ chồng. Tại phiên tòa chị Th vẫn cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh Kh. Nhận thấy chị Th và anh Kh đã có thời gian mâu thuẫn kéo dài từ tháng cuối năm 2019 cho đến nay, nhưng anh chị không thể hàn gắn được tình cảm vợ chồng và mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Th theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị Th yêu cầu được tiếp tục nuôi, chưa yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong thời gian chị Th và anh Kh ly thân, chị Th là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho các con. Hơn nữa, các cháu cũng có nguyện vọng xin được sống với mẹ. Vì vậy để đảm bảo cho sự phát triển toàn diện về tâm sinh lý cũng như để ổn định và không làm xáo trộn cuộc sống hằng ngày của cháu nên hội đồng xét xử thống nhất giao cho chị Th được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Anh Phan Thành Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền cản trở theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Th chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc nguyên đơn Lê Ngọc Th phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ là có căn cứ nên hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ: Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 9; Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Ngọc Th, cho chị Th được ly hôn với anh Phan Thành Kh.

Về con chung: Chị Lê Ngọc Th được tiếp tục nuôi 02 con chung là Phan Ngọc Anh Ph (nữ), sinh ngày 07/12/2003 và Phan Thành N (nam), sinh ngày 02/3/2009. Anh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Th chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Lê Ngọc Th phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) được chuyển từ tạm ứng án phí sang án phí theo lai thu số 0001738 phiếu lập ngày 14/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/7/2020). Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND h.Long Mỹ;
- Chi cục THADS h.Long Mỹ;
- UBND thị trấn Vĩnh Viễn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lữ Thành Đồng